TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2022/HS-ST
Ngày: 15/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Anh Dũng – Cán bộ Hưu trí

Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Cán bộ Hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 20/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 21/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Ngọc O**, sinh năm 1978 tại Tiền Giang.

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: 182 khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 4/12 - Nghề nghiệp: Không.

Họ tên cha: Võ Văn T, sinh năm 1951 (còn sống).

Họ tên mẹ: NguyễnThị H, sinh năm 1952 (đã chết).

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Họ tên chồng: Ngô Thanh H-SN 1974 Bị cáo có 02 con sinh năm 1996 và 2011;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/8/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Ngọc O là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/8/2021, O đến khu vực ngã ba "Tam Hiệp" thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua của người tên Công (không rõ nhân thân, lai lịch) 04 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua, O đem số ma túy trên về phòng trọ do O thuê tại nhà không số thuộc tổ 8 khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, O cất giấu 02 gói ma túy ở dưới gầm ghế sô pha trong phòng khách, 01 gói ma túy trong sọt rác phía trước sân nhà và 01 gói giấu trên kệ đựng xà bông trong nhà vệ sinh với mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 09 giờ 40 phút ngày 16/8/2021, khi O đang cất giấu 04 gói ma túy tại các vị trí nêu trên thì bị Công an phường L, thành phố B kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

*Vật chứng thu giữ:

- 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng O khai là ma túy tổng hợp (đã được niêm phong có chữ ký của Võ Thị Ngọc O và dấu mộc của Công an phường L).

- 01 cái cân tiểu ly;

*** T**ại Kết luận giám định số 1699/KLGĐ-PC09 ngày 23/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

"Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng 1,2623gam, loại **Methamphetamine**".

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSBH ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B đã truy tố bị cáo Võ Thị Ngọc O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Võ Thị Ngọc O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mức án từ 18 tháng tù giam đến 24 tháng tù giam.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 án phí Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố B tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 cái cân tiểu ly.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Ngọc O thừa nhận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 16/8/2021, tại phòng trọ thuộc dãy nhà trọ không số thuộc tổ 8 khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Võ Thị Ngọc O đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,2623 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường L, thành phố B phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thị Ngọc O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố B đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về phần xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 án phí Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu tiêu hủy 01 cái cân tiểu ly.

[7] Đối với đối tượng tên Công (chưa rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo O, Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Võ Thị Ngọc O phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Ngọc O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Ngọc O: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2021.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1699/KLGĐ - PC09 ngày 23/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai - là số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái cân tiểu ly.

(Vật chứng này được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/03/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Võ Thị Ngọc O phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo (4);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trần Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Thiều Thị Phi Loan **Nguyễn Thái Hòa** **Nguyễn Trần Nhàn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 27 tháng 5 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Nhàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Thái Hòa và bà Thiều Thị Phi Loan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn Mến**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1999 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp Thạnh Thắng, xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ tên cha: Đinh Văn Hiệp - Sinh năm 1969 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Được - Sinh năm 1964 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 11/01/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 199 ngày 18/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Mến phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Mến: 01 (một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2021.

4. Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 78/KLGĐ - PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai - là số lượng ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng này được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Biên Hòa).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn Mến được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Thiều Thị Phi Loan **Trần Văn Chánh** **Đồng Thị Hồng**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:11/2018/HSST-QĐ	*Biên Hòa, ngày 12 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:[(4)]

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Trần Văn Chánh và bà Nguyễn Thị Nhạn

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ kết quả việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy:

- Tại phiên tòa, người bị hại Bùi Quốc Tuấn và người làm chứng Phạm quốc Cường đều khai khi quay lại hiện trường để gây án bị cáo không đi một mình mà đi cùng hai người khác trên 1 chiếc xe máy. Lời khai này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra. Mặt khác anh Tuấn và anh Cường cũng như bị cáo đều xác định quá trình điều tra chưa được đối chất với nhau.

- Chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiên gây án bị cáo khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là đã bán. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa làm rõ thời điểm bán, khu vực bán và người mua cũng như khả năng thu hồi tài sản này cũng như biện pháp xử lý vật chứng. Lý do tại sao có sự chênh lệch lớn giữa giá bán và giá mua. Có hay không việc bị cáo cố ý tẩu tán tài sản. Do đó, cần trả hồ sơ để làm rõ.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo **Trần Văn Phú (**Tên gọi khác: Hiền); Sinh năm 1989;

Bị truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Điều tra xác minh, cho đối chất giữa bị hại, những người làm chứng và bị cáo nhằm làm rõ trong vụ án có đồng phạm hay không?

2. Xác minh làm rõ cũng như có biện pháp xử lý cụ thể đối với chiếc xe mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Nơi nhận:
- VKS TP.Biên Hòa (kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA